PHÒNG GD & ĐT YÊN THÀNH
TRƯỜNG THCS PHÚ HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 170 /KHCL- THCSPH

Phú Thành, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Xây dựng, phát triển Trường THCS Phú Hồng 5 năm giai đoạn 2025 – 2030 tầm nhìn 2035

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 18/2018/TT-BGD ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 22/2024/TT-BGD ĐT ngày 10/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 32/2018/TT-BGD ĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

- Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS,THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 23/2024/TT-BGD ĐT ngày 16/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc bổ sung, sửa đổi thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường mầm non, tiểu học, THCS,THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phú Thành khóa 28, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Yên Thành, khóa 27, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Tình hình thực tiễn của Trường THCS Phú Hồng thời điểm tháng 1 năm 2025,

II. PHÂN TÍCH BỐI CẢNH

1.Tình hình kinh tế - xã hội xã Phú Thành

a/ *Về kinh tế.*

- Tổng giá trị sản xuất ước đạt 1.520.591 triệu đồng.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân 5 năm là 8- 10%.

- Tỷ trọng cơ cấu: Nông lâm - Thuỷ sản: 34 - 35%. Công nghiệp - Xây dựng: 41- 42%. Dịch vụ: 24 - 25%.

- Bình quân thu nhập đầu người cuối nhiệm kỳ đạt từ 65 – 70 triệu đồng/người/năm.

- Tổng sản lượng lương thực 9.371 tấn.

- Bình quân lương thực đầu người 650 kg/người/năm.

b/ Về văn hoá – xã hội.

- Tỷ lệ gia đình văn hóa hàng năm đạt 88 - 90% ; 50% xóm đạt đơn vị văn hóa theo chuẩn mới.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp CSVC để nâng cao thiết chế văn hoá - thể thao, thông tin đồng bộ. Các xóm có hệ thống nhà văn hóa, khuôn viên thể thao đồng bộ.

- 3 trường giữ vững các tiêu chí chuẩn Quốc gia mức độ I, phấn đấu trường Mầm non, trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ II.

- Tỷ lệ phát triển dân số dưới 1,15%.

- Tỷ lệ sinh con ngoài kế hoạch dưới 20%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,5 - 1% hàng năm theo chuẩn mới.

- Tỷ lệ dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh 95 – 100%.

- Tỷ lệ rác thải được thu gom, xử lý 90 – 100%.

- Tiếp tục bảo tồn và tu bổ các di tích lịch sử trên địa bàn.

- Xây dựng xã đạt chuẩn về Nông thôn mới nâng cao đến năm 2024.

* Thuận lợi tác động đến nhà trường.

- Kinh tế xã hội đia phương ổng định, thu nhập đầu người tăng lên hàng năm, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo giảm.

- Xã đã đạt nông thôn mới nâng cao năm 2023 nên đời sống nhân dân được nâng lên, việc làm ổn định hơn.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của ban đại diện cha mẹ học sinh.

* Khó khăn tác động đến nhà trường.

- Các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm trên địa bàn còn hạn chế nên việc vận động tài trợ giáo dục và khuyến học còn gặp nều khó khăn.

- Nhiều phụ huynh đi làm ăn xa nên việc giáo dục con còn còn để mặc cho ông bà và nhà trường.

2.Tình hình Trường THCS Phú Hồng

2.1.Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

T	Đối	Tổng số	Trình độ		Tin học	Ngoại ng	Đảng viê	Tuổi đời	Danh hiệu chuyên môn	Danh hiệu thi đua
			Chuyên môn	Lý luận CT						

T	tượng		Th. S	Cử nhân	C Đ	T C	S C	T C		ữ	n	Dư ới 30	30- dư ới 40	40- dưới 50	50 trở lên	GV DG cấp huy ện	GV DG cấp tỉn h	C S T Đ cơ sở	CS TĐ cấp tỉnh
1	Hiệu trưởng	1	1					1			1	0		1	0	1	1	1	1
2	Phó hiệu trưởng	1	1					1			1	0	0	1	0	1	1	1	0
3	Giáo viên	39		38	1				0	4	20	0		35	4	30	1	30	1
4	Nhân viên	4		1	3						1	0	0	3	1	0	0	0	0
	Cộng toàn trường	45	2	39	4	0		2	0	4	23	0		40	5	32	3	32	2

2.2.Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	Tính chất xây dựng		Đánh giá theo TT13/2020/TT-BGDĐT		Ghi chú
				Kiên cố	Tạm	Đạt	Không đạt	
	Diện tích khuôn viên trường	m^2	9.500			x		
I	**Khối phòng hành chính quản trị**							
1	Phòng Hiệu trưởng	Phòng	1	x		x		
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	Phòng	1	x		x		
3	Văn phòng trường	Phòng	1		x	x		
4	Phòng dành cho nhân viên	Phòng	4	x		x		

5	Phòng bảo vệ	Phòng	1		x	x		
6	Khu vệ sinh CBGVNV	Phòng	1	x		x		
7	Khu để xe CBGVNV	Phòng	1		x	x		
8	Phòng của tổ chức Đảng, đoàn thể	Phòng	2		x	x		
II	**Khối phòng học tập**							
1	Phòng học	Phòng	21	x		x		
2	Phòng học bộ môn Âm nhạc	Phòng	1		x	x		
3	Phòng học bộ môn Mỹ thuật	Phòng	1		x	x		
4	Phòng học bộ môn Công nghệ	Phòng	1	x		x		
5	Phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên	Phòng	2	x		x		
6	Phòng học bộ môn Khoa học xã hội	Phòng	1	x		x		
7	Phòng học bộ môn Tin học	Phòng	1	x		x		
8	Phòng học bộ môn Ngoại ngữ	Phòng	1	x		x		
9	Phòng đa chức năng	Phòng	1	x		x		
III	**Khối phòng hỗ trợ học tập**							
1	Thư viện:							
	- Kho sách	Phòng	1	x		x		
	- Khu quản lý	Phòng	1	x		x		
	- Phòng đọc	Phòng	1	x		x		

	GV							
	- Phòng đọc học sinh	Phòng	1	x		x		
2	Phòng thiết bị giáo dục	Phòng	3	x		x		
3	Phòng tư vấn HĐ và hỗ trợ HSKT	Phòng	1	x		x		
4	Phòng truyền thống	Phòng	1	x		x		
5	Phòng Đoàn, Đội	Phòng	1		x	x		
IV	**Khối phụ trợ**							
1	Phòng họp	Phòng	1	x		x		
2	Phòng các tổ chuyên môn	Phòng	2		x	x		
3	Phòng Y tế trường học	Phòng	1		x	x		
4	Nhà kho	Nhà	2		x	x		
5	Khu để xe học sinh	Dãy	1	x		x		
6	Khu vệ sinh học sinh	Nhà	1		x	x		
7	Cổng, hàng rào		1			x		
8	Phòng nghỉ giáo viên	Phòng	2		x	x		
V	**Khu sân chơi, thể dục thể thao**							
1	Có một sân chung của nhà trường		1			x		
2	Khu vực tập thể dục thể thao có mái che							
3	Các sân tập thể dục thể thao riêng cho từng môn							

4	Nhà đa năng							
VI	**Khối phục vụ sinh hoạt**							
1	Nhà bếp (đối với trường có tổ chức nấu ăn)							
2	Kho bếp (đối với trường có tổ chức nấu ăn)							
3	Nhà ăn (đối với trường có tổ chức nội trú)							
4	Nhà ở bán trú (đối với trường có tổ chức nội trú)							
	Phòng quản lý HS (đối với trường có tổ chức nội trú)							
5	Phòng sinh hoạt chung (đối với trường tổ chức nội trú)							
6	Nhà văn hóa (đối với trường tổ chức nội trú)							
VII	**Hạ tầng kỹ thuật**	Hệ thống						
1	Hệ thống cấp nước sạch		1	x		x		
2	Hệ thống cấp điện		1	x		x		
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy		1			x		
4	Hạ tầng công nghệ thông tin		1	x		x		

5	Khu thu gom rác thải		1		x	x		
VIII	**Mật độ sử dụng đất**							
1	Diện tích xây dựng công trình: không quá 45%;					x		
2	Diện tích sân vườn (cây xanh, sân chơi): không dưới 30%;					x		
3	Diện tích giao thông nội bộ: không dưới 25%.					x		
IX	**Thiết bị dạy học được trang bị**					x		

2.3. Tình hình tuyển sinh lớp 6, dự báo quy mô lớp, học sinh…

TT	Năm học	Số điểm trường	Số lớp	Tổng số học sinh	Chia ra								Số HS ngoài địa bàn	Ghi chú (số HS kh tật…)
					Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9			
					Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS		
1	2024 - 2025	1	21	886	6	246	6	271	5	202	4	167	10	12
2	2025-2026	1	23	996	6	277	6	246	6	217	5	202	15	12
3	2026-2027	1	26	1152	8	358	6	277	6	246	6	217	18	10
4	2027-2028	1	28	1211	8	330	8	358	6	277	6	246	17	10
5	208-2029	1	29	1276	7	311	8	330	8	358	6	277	13	10

6	2029-2030	1	31	1330	8	331	7	311	8	330	8	358	12	12

2.4. Chất lượng giáo dục

- Học lực

Năm học	**TS học sinh**	Giỏi (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu - Kém(%)	Tốt nghiệp THCS (%)	Trúng tuyển THPT (%)
2023-2024	871	16,65	37,66	40,18	0,8%	99,6	70,3

-Hạnh kiểm

Năm học	**TS học sinh**	**Tốt(%)**	**Khá(%)**	**TB(%)**	**Yếu - Kém(%)**
2023-2024	871	82,32	16,30	1,38	0

2.5. Điểm mạnh của nhà trường;

2.5.1. Đội ngũ Giáo viên

- Năm học 2024-2025 đội ngũ cán bộ, GV, nhân viên trong trường cơ bản được bố trí đủ về số lượng; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên, trong đó trình độ chuyên môn trên chuẩn đạt 4,0 %. Tỉ lệ giáo viên / lớp là 40/21=1,9 có đủ để giảng dạy tất cả các bộ môn trong nhà trường, về số lượng thừa so với quy định

- Giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ được giao, các tổ bộ môn đều có giáo viên đầu đàn, vững tay nghề, là những giáo viên giỏi cấp huyện nhiều năm liền.

2.5.2.Cán bộ quản lý

- Đầu năm học 2024-2025 trường có đủ 2 cán bộ quản lý theo quy định. Hiệu trưởng đã được đào tạo qua trường cán bộ quản lý, lý luận chính trị trung cấp, có kinh nghiệm và trình độ quản lý ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ, có tầm nhìn khoa học, luôn sáng tạo trong công việc, biết đề ra những chủ trương và biện pháp lãnh đạo và quản lý phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường, từ đó góp phần tạo ra sự phát triển bền vững trong những năm qua.

- Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

2.5.3.Chất lượng học sinh

- Quy mô phát triển của đơn vị thuộc trường hạng 1 với biên chế hằng năm từ 21-30 lớp và số lượng học sinh giao động trong 5 năm tới là 886 đến 1.330em

- Hầu hết học sinh xác định được động cơ thái độ học tập, chăm chỉ trong tập và rèn luyện, lễ phép với thầy cô giáo, hoà nhã với bạn bè, chấp hành tốt nội qui nhà trường, hưởng ứng tốt các phong trào thi đua của Đoàn, Đội và nhà trường, chất lượng 2 mặt giáo dục có chiều hướng tăng. Chất lượng giáo dục luôn đạt học sinh xếp loại từ trung bình trở lên về hạnh kiểm và học lực; trong đó học sinh khá giỏi chiếm gần 62%

2.5.4.Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu dạy học, các hoạt động giáo dục và công tác quản lý; có hàng rào kiên cố thuận lợi cho việc bảo quản tài sản nhà trường.

2.5.5.Trang thiết bị dạy học

Trang thiết bị hiện có đáp ứng được yêu cầu dạy học, các hoạt động giáo dục và công tác quản lý.

2.6. Điểm yếu của nhà trường.

2.6.1.Đội ngũ Cán bộ, Giáo viên, Công nhân viên

- Còn một số ít giáo viên chưa thể hiện tinh thần phấn đấu cao, chưa hoàn thiện kiến thức tâm lý, giáo dục chưa thể hiện rõ sự tận tụy trong công tác giáo dục học sinh chưa ngoan, còn đơn điệu trong phương pháp giáo dục dễ dẫn tới bế tắt hoặc không thành công đối với đối tượng học sinh khó dạy.

- Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Nhân tố điển hình ít. Lực lượng giáo viên trẻ được bổ sung trong những năm gần đây tuy có cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, chưa bộc lộ rõ khả năng đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi. Một bộ phận nhỏ giáo viên còn hạn chế trong hoạt động dạy học, quản lý, giáo dục học sinh theo hướng đổi mới.

2.6.2.Chất lượng học sinh:

-Một phận học sinh mất căn bản, chậm tiến bộ trong học tập, thường rơi vào hoàn cảnh gia đình thiếu hạnh phúc, thiếu sự chăm sóc giáo dục của người thân dễ bị lôi kéo vào các trò chơi vô bổ, chưa thiết tha với việc học tập, học yếu ở lại lớp học bỏ học, đây là vấn đề trở ngại lớn của nhà trường trong nhiều năm qua.

- Một số học sinh học tốt không tuyển sinh vào trường mà tuyển sinh vào trường Bạch Liêu.

2.6.3.Cơ sở vật chất

- Với quy mô trường lớp như vậy thì nhà trường sẽ thiếu các hạng mục như sau:

+ Thiếu 6 phòng học và 6 phòng bộ môn

+ Thiếu sân chơi bải tập.

2.6.4.Trang thiết bị dạy học

Trang thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường tuy hàng năm đã được mua bổ sung tuy nhiên do nguồn kinh phí hạn hẹp nên cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng cho hoạt động dạy và học một cách tốt nhất. Chưa đồng bộ, hiện đại. Một số đồ dùng dạy học đã cũ, độ chính xác thấp...

2.7. Cơ hội đối với nhà trường trong 5 năm tới

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo ngành, lãnh đạo địa phương, sự phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường với các ban ngành đoàn thể địa phương, với Ban Đại diện cha mẹ học sinh.
- Công tác khuyến học, khuyến tài ở địa phương đã và đang phát triển mạnh và có những tác động tích cực đến phong trào giáo dục.

2.8. Thách thức.

- Cơ sở vật chất kĩ thuật chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học.
- CSVC phục vụ cho các hoạt động vui chơi giải trí, TDTT tại nhà trường còn hạn chế.
- Một số ít GV còn chậm trong vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy.
- Tệ nạn xã hội ngày càng nhiều, đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên đã và đang xuống cấp, trên địa bàn xã lại có nhiều dịch vụ trò chơi thu hút các em học sinh dẫn đến 1 số em học sinh thiếu tự chủ sa vào con đường ham chơi, lười học.
- Một số phụ huynh học sinh đi làm ăn xa nên việc chăm sóc con cái cũng hạn chế.
- Một số ít phụ huynh chưa phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục con em.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập lành mạnh, nề nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục ổn định, để mỗi học sinh có kiến thức, có tri thức vững vàng bước vào trường THPT, trường THCN và dạy nghề.

2.Tầm nhìn

Là một trong những trường có chất lượng cao của huyện mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươnl ên.

3.Giá trị cốt lõi

- Tinh thần trách nhiệm
- Khát vọng vươn lên
- Tình đoàn kết
- Lòng nhân ái
- Tính trung thực
- Lòng tự trọng

4.Mục tiêu

4.1. Các mục tiêu tổng quát

– Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

– Xây dựng trường tiến tiến suất xắc của huyện

– Giữ vững trường chuẩn quốc gia và KĐCL tiến tới xây dựng trường học hạnh phúc.

4.2. Các mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu ngắn hạn:

Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; năm học 2024-2025 tiếp tục được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm; cải tiến và nâng cao chất lượng trường đạt cấp độ 2 về kiểm định chất lượng giáo dục ; hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn TT 13 về trường THCS thuộc dự án điển hình về chất lượng giáo dục toàn diện.

b) Mục tiêu trung hạn:

Năm học 2026-2027 trường được nhận cờ thi đua của UBND Tỉnh.

c) Mục tiêu dài hạn:

Đến năm 2030 phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng của huyện.

- Đạt trường chuẩn Quốc gia giai mức độ 2 năm học 2029-2030.

- Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

- 100% CB-GV-NV được đánh giá Khá – Giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, 100% GV đạt giỏi cấp huyện; 20% đạt GV giỏi cấp tỉnh

-100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Các tiết dạy bằng bài giảng điện tử ứng dụng công nghệ thông tin đạt 100%.

- 20% giáo viên có trình độ thạc sĩ trở lên

- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

- Từ 23 -30 lớp với số học sinh từ 900-1330 em

- Chất lượng dạy và học:

+ Hạnh kiểm : 95% hạnh kiểm khá, tốt trở lên, không có HS hạnh kiểm loại yếu.

+ Học lực : Giỏi: 10 % trở lên; Khá : 40%; Đạt và chưa đạt dưới 5%.

+ Lên lớp: 99,5 %

+ Chất lượng đại trà qua các đợt kiểm tra khảo sát : bình quân 40%

+ Chuyển cấp: hàng năm xếp trong tốp 10/33

+ Học sinh giỏi hàng năm đạt từ 60% trên số học sinh dự thi và được xếp từ thứ 6 đến 15 trong toàn huyện. Có học sinh giỏi tỉnh hàng năm: từ 1-2 em.

+ TNTHCS : từ 99,5% trở lên

- Các hoạt động khác:

+ Tham gia tích cực có hiệu quả mọi phong trào

+ Học sinh phấn khởi – tự nguyện tham gia với một tinh thần tự giác.

- Cơ sở vật chất.

+ Đảm bảo đủ tiêu chuẩn về phòng học, ánh sáng…

+Phấn đấu các phòng học đều có máy tính, máy chiếu, điều hòa…

+Các phòng chức năng được duy trì và nâng cấp đạt chuẩn.

5.Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện kế hoạch

5.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức là nhiệm vụ của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên chứ không chỉ là nhiệm vụ của Hiệu trưởng, nó có vị trí hết sức quan trọng, là một trong những yếu tố thành bại của việc thực hiện "Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển trường THCS Phú Hồng giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn 2035".

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn Khá – Giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp nhau cùng tiến bộ, có phong cách làm việc công nghiệp.

-Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, nâng cao trình độ nhận thức chính trị, xã hội, thực hiện dân chủ, công bằng, công khai.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc. Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ, giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

-Tăng cường chăm lo tới đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên theo đúng chế độ chính sách hiện hành, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

-Tăng cường chỉ đạo đội ngũ nhân viên tích cực học tập để nâng cao hiểu biết xã hội, mở rộng kiến thức, hiểu biết pháp luật, cập nhật thông tin của đất nước, thế giới nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, tư tưởng, đạo đức, tác phong để giúp cán bộ, giáo viên, nhân viên tránh sa ngã trước mọi cám dỗ, góp phần đưa nhà trường tiến lên.

-Tiếp tục thực hiện tốt phong trào "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phát động.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

** Người phụ trách:*

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ Văn phòng, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách, các đoàn thể (Phối hợp và chia sẻ trách nhiệm).

5.2. Nâng cao chất lượng giáo dục

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

Xác định: Chất lượng dạy – học và hiệu quả giáo dục là thước đo năng lực, phẩm chất, trí tuệ, tính trung thực, cái tâm và tài của người thầy. Mọi hoạt động, mọi việc làm của nhà giáo đều phải hướng đến đích là người học.

a) Dạy và học:

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người giáo viên trong mỗi giờ lên lớp, đảm bảo chắc chắn, mỗi bài soạn, mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động tập thể đều lấy học sinh làm trung tâm, lấy học sinh để thiết kế các hoạt động. Mỗi CB – GV – CNV đều phải áp dụng nhuần nhuyễn "Dạy ít, học nhiều", sớm khắc phục tình trạng "Dạy lý thuyết suông", tổ chức nhiều hình thức học tập như học ngoài trời, dã ngoại,…Xây dựng các đôi bạn học tập với quan điểm "học thầy không tày học bạn"…Tăng cường dạy học hợp tác theo nhóm nhỏ và có sự luân chuyển nhóm trưởng để học sinh tập làm quen với công việc lãnh đạo. Cải tiến khâu hướng dẫn học ở nhà… để học sinh có ý thức tự tìm tòi, khám phá kiến thức mới.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra định kỳ đặc biệt là kiểm tra, dự giờ đột xuất của Ban giám hiệu, tổ trưởng các tổ chuyên môn đối với giáo viên; Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, tích cực sinh hoạt trên Trường học kết nối, tăng cường áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

b) Giáo dục hoạt động TN-HN

- Cần đổi mới, cải tiến mạnh mẽ các tiết học ngoài giờ lên lớp, tạo không gian học tập ngoài lớp học…

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động ngoài giờ lên lớp, như: tổ chức liên hoan các trò chơi dân gian, thi văn nghệ, thể dục thể thao,… Ngoài ra, còn tổ chức các hoạt động khác như "Nói chuyện truyền thống", chuyên đề giáo dục kỹ năng sống, thi kể chuyện theo chủ đề tùy thuộc vào nhiệm vụ năm học. Tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp đều phải lồng ghép với sinh hoạt tư tưởng, giáo dục truyền thống nhằm hướng tới mục đích "Mỗi ngày đến trường là một ngày vui" và giúp học sinh có "tinh thần khỏe mạnh".

c) Giúp cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản:

Xác định ý nghĩa: Học sinh có kỹ năng sống sẽ giúp cho các em biết hòa nhập, hạn chế tối đa các tệ nạn xã hội và có bản lĩnh trong cuộc sống dù trong bất cứ hoàn cảnh nào.

- Tổ chức nghiêm túc việc dạy các tài liệu về: kỹ năng làm chủ cuộc sống; kỹ năng phòng chống các tệ nạn xã hội; kỹ năng phòng chống nghiện hút các chất ma túy; kỹ năng làm chủ trong học tập: tự giác, tích cực, tự lực, sáng tạo trong học tập; kỹ năng giao tiếp và hội nhập; kỹ năng định hướng nghề nghiệp (Hướng học và hướng nghề) sau khi tốt nghiệp phổ thông THCS, xây dựng các bộ câu hỏi và trả lời về tình huống và các nội dung cần học tập. Tăng cường giáo dục giới tính và giáo dục bảo vệ môi trường…

- Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống với các phương án phù hợp và linh động như: dạy lồng ghép, dạy trong tiết học ngoài giờ lên lớp, trong tiết sinh hoạt lớp, trong tiết chào cờ, tiết sinh hoạt đội, rung chuông vàng… Có biện pháp kiểm tra, giám sát cả dạy của thầy và học của trò.

- Phát động các cuộc quyên góp ủng hộ và phong trào tương thân tương ái trong GV và học sinh.

** Người phụ trách:*

- Lãnh đạo chung: Hiệu trưởng.

- Người thực hiện: Phó Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách thực hiện, nhân viên y tế, Đoàn Thanh niên và Công đoàn.

5.3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện CSVC, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu dạy và học

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, phấn đấu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng tiêu chuẩn

của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới theo Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT, Thông tư số 14/2020/TT-BGD ĐT

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên, sân chơi bãi tập của học sinh, nâng cấp sân trường, xây mới tường bao, đặc biệt tham mưu với chính quyền địa phương xây dựng khu nhà đa năng, phòng học âm nhạc.

-Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng lan và Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối đặc biệt là công nghệ AI

5.4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo Điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tổ công tác để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ chức, bộ phận phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch;

- Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị, thực hiện tốt công khai, minh bạch;

- Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông về giáo dục THCS;

- Ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dạy học và quản lý, điều hành nhà trường;

5.5. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện

- Thực hiện kế hoạch chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về xây dựng *"trường học an toàn về an ninh trật tự"* trong các năm học .

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường các biện pháp phối hợp với chính quyền, đoàn thể tại địa phương và gia đình, nhằm ngăn chặn tình trạng tụ tập đông người, gây rối trật tự công cộng ở trong và ngoài trường học.

- Phối hợp, tổ chức để CB-GV-NV toàn trường được tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh; Tổ chức thăm hỏi, động viên, chúc tết gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công; Xây dựng kế hoạch hỗ trợ, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên và hoc sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn đặc biệt nhân dịp tết âm lịch.

- Phối hợp chặt chẽ với công an xã trong công tác bảo đảm ANTT, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Nhà trường cần chủ động phối hợp với công an địa phương xây dựng kế hoạch, nắm bắt thông tin, xử lý tình huống mất ANTT liên quan, kiến nghị với chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề phức tạp về mất ANTT khu vực xung quanh trường học.

- Phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mỗi đoàn thể, nhà trường chủ động phối hợp, tạo điều kiện (cả về vật chất, cơ chế, …) để các tổ chức, đoàn thể thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, kịp thời nắm bắt và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong đội ngũ, tạo lòng tin, kích thích đội ngũ CB-GV-NV mạnh dạn đóng góp ý kiến để hình thành nhận thức mới. Từ đó có tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nội quy cơ quan, quy chế chuyên môn, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị, của ngành.

- Đưa các hoạt động lồng ghép GD học sinh về mất an ninh trật tự, GD đạo đức, tư tưởng, lối sống văn hoá trong các hoạt động GD học sinh hàng ngày.

- Tăng cường công tác vận động trong CB-GV-NV và phụ huynh, tham gia có hiệu quả các hoạt động phòng ngừa và trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học gắn với việc thực hiện cuộc vận động: " *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức , phong cách Hồ Chí Minh*" trong toàn cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để thực hiện công tác truyền thông, tổ chức các hoạt động tuyên truyền như: *"Hãy dành cho các em một môi trường không có tệ nạn xã hội"...*

5.6. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học – khuyến tài.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho cha mẹ học sinh tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

-Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị – xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

6. Kinh phí thực hiện Kế hoạch chiến lược

TT	Danh mục	Dự toán kinh phí (*triệu đồng*)	Dự kiến thuộc nguồn kinh phí
I	**Năm học 2024-2025**	**15.384**	
1	Tu bổ hai phòng bộ môn	100	Dự án kinh phí cấp trên
2	Bổ sung bàn 56 bộ bàn ghế ở 3 phòng học.	70	Tài trợ
3	Sửa chữa hệ thống điện các phòng học và bàn ghế HS.	20	Tài trợ
4	Tu sữa 2 nhà vệ sinh của học sinh	25	Tài trợ
5	Lát 150 m2 gạch hành lang của dãy phòng học phía đông.	45	Tài trợ
6	Lắp hệ thống mạng ở các phòng học bộ môn	10	Tài trợ
7	Mua 4 ti vi ở 4 phòng học bộ môn và phòng âm nhạc.	48	Tài trợ
8	Đổ bê tông sân tập cho HS ở sân thể dục.	33	Tài trợ
9	Mua 02 máy tính phòng thư viện cho HS	20	Tài trợ
10	Tu sữa máy tính, đường truyền mạng tại các phòng học	13	Tài trợ
11	Xây nhà 3 tầng gồm 12 phòng học và 4 phòng bộ môn	15.000	Dự án kinh phí cấp trên
II	**Năm học 2025-2026 đến 2029-2030**	**36.000**	
1	Làm nhà Hiệu bộ	5.000	Dự án kinh phí cấp trên và

			UBND xã
2	Mở rộng khuôn viên nhà trường	5.000	Dự án kinh phí cấp trên và UBND xã
3	Xây lại hệ thống tường rào, cổng nhà bảo vệ, nhà để xe giáo viên	5.000	Dự án kinh phí cấp trên và UBND xã
4	Tu bổ, nâng cấp hai dãy nhà phòng học và phòng bộ môn	5.000	Dự án kinh phí cấp trên và UBND xã
5	Nâng cấp sân trường lên so với mặt bằng cũ 80cm	5.000	Dự án kinh phí cấp trên và UBND xã
6	Xây dựng thư viên xanh	1.000	Tài trợ
7	Xây dựng nhà thi đấu đa năng	8.000	Dự án kinh phí cấp trên và UBND xã
8	Bổ sung TBHD đủ cả 4 khối	2.000	Ngân sách cấp trên và tài trợ.
Tổng(Năm mốt tỷ, ba trăm tám tư triệu đồng)		**51.384**	

7. Lộ trình thực hiện Kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm học 2024-2025 đến năm học 2025-2026 đạt tập thể lao động xuất sắc và đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 và KĐCL mức 2.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2026 - 2027 đến năm học 2027-2028 trường đạt cờ thi đua của Chủ tịch UBND Tỉnh.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2029 – 2030 trường đạt cờ thi đua của chính phủ và trường đạt KĐCL mức 3 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

8. Tổ chức thực hiện

8.1.Tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược

- Phổ biến kế hoạch chiến lược đến tất cả cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường, tuyên truyền rộng rãi đến xã hội, CMHS bằng hình thức công khai và đưa lên Website của trường.

- Xây dựng kế hoạch hành động chiến lược, xác định rõ kế hoạch hành động, cá nhân tổ chức chịu trách nhiệm, thời gian hoàn thành trên cơ sở các giải pháp chiến lược đã đề ra (kèm phụ lục).

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện, kiểm tra giám sát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược đạt kết quả tốt.

8.2. Tổ chức giám sát và đánh giá

Ban chỉ đạo thường xuyên giám sát quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược. Hàng năm tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, trên cơ sở đó xác định độ lệch (nếu có) so với sứ mạng, giá trị và tầm nhìn của nhà trường, đồng thời khẳng định mức độ đáp ứng mong đợi của các cơ quan hữu quan. Từ đó có sự điều chỉnh cần thiết dần tiếp cận với các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

8.3. Chỉ đạo thực hiện

- Đối với Hiệu trưởng: Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm để nhằm cụ thể hóa Kế hoạch chiến lược; theo dõi việc thực hiện Kế hoạch chiến lược, kịp thời xây dựng phương án điều chỉnh Kế hoạch khi cần thiết; bố trí các nguồn lực đảm bảo để thực hiện Kế hoạch chiến lược; phối hợp các lực lượng để thực hiện Kế hoạch,…Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CC, VC, NV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Đối với Phó Hiệu trưởng: Giúp Hiệu trưởng chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ hàng năm trên lĩnh vực được phân công,..Theo nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- Đối với các Tổ trưởng chuyên môn: Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm của Tổ để thực hiên mục tiêu của Trường đã xác định; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch của Tổ; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên của Tổ để thực hiện hiệu quả kế hoạch của Tổ hàng năm; phối hợp các tổ chức, lực lương trong và ngoài nhà trường để thực hiện kế hoạch của Tổ.

- Đối với cá nhân CC, VC, NV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Hội cha mẹ học sinh: Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược. Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh "khoán trắng" cho nhà trường.

- Các tổ chức đoàn thể trong trường:Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

9. Kiến nghị, đề xuất

9.1. Với UBND xã Phú Thành

- Xây dựng nhà Hiệu bộ và hệ thống tường bao, cổng trường.

- Nâng cấp sân trường lên 80cm so với mặt bằng hiện nay

- Tu sữa, nâng cấp hai dãy nhà cao tầng phía đông và Phía tây.

- Phá dỡ dãy phòng học nhà hai tầng đã xuống cấp ở phía Nam.

- Mở rộng khuôn viên sân trường về phía Bắc khoảng 0,5ha để cho học sinh có sân chơi, bải tập TDTT.

- Tuyên truyền tích cực hơn nữa về việc tài trợ cho giáo dục đến toàn thể nhân dân.

- Các tổ chức, ban ngành như : Công An, Phụ nữ, Đoàn Thanh Niên...tích cực hơn nữa trong việc đôn đốc việc tham gia giao thông, giáo dục đạo đức cũng như pháp luật cho các em HS.

2.Với UBND huyện Yên Thành và Phòng Giáo dục.

- Đẩy nhanh dự án :Xây nhà 3 tầng gồm 12 phòng học và 4 phòng bộ môn

- Cung cấp thêm kinh phí thường xuyên để chi cho dạy và học đồng thời hổ trợ kinh phí xây dựng cơ sở vât chất.

- Thường xuyên quam tâm hơn nữa về việc phát triển giáo viên cốt cán.

Trên đây là định hướng phát triển của Trường THCS Phú Hồng trong giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn 2035, tập thể sư phạm Trường THCS Phú Hồng quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ và định hướng phát triển của nhà trường.

Phú Thành Thành, ngày 31 tháng12 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Trần Trung Diện

Xác nhận của UBND xã Phú Thành

Chủ tịch

Phê duyệt của Phòng Giáo dục và Đào tạo Yên Thành

PHÒNG GD&ĐT YÊN THÀNH
TRƯỜNG THCS PHÚ HỒNG

KẾ HOẠCH
Xây dựng trường đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn Quốc gia mức độ 1

Tháng …./2024

PHÒNG GD & ĐT YÊN THÀNH
TRƯỜNG THCS PHÚ HỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THAM GIA XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2026 TẦM NHÌN 2030

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
1	Trần Trung Diện	11/06/1981	Bí Thư CB-Hiệu trưởng	
2	Phan Đăng Hà	13/03/1982	Thư ký HĐ	
3	Vương Quốc Linh	13/09/1982	PBT- PHT- CTCĐ	
4	Hoàng Thị Nhung	30/05/1978	TPT Đội	
5	Nguyễn Thị Hòa	06/07/1977	Cấp Ủy -BCHCĐ- NC	
6	Trương Xuân Minh	02/01/1978	Tổ trưởng tổ KHXH	
7	Phùng Văn Toản	26/12/1977	Tổ trưởng tổ KHTN	
8	Nguyễn Thị Hoài Thanh	03/08/1974	Tổ trưởng Tổ VP	
9	Võ Văn Khởi	03/02/1976	Trưởng TTND	
10	Thái Thị Thu	02/04/1980	Văn Hóa xã Phú Thành	
11	Lưu Xuân Ân	18/03/1962	BCH Hội CMHS trường.	

Danh sách gồm 11 người./.